

SỞ Y TẾ LONG AN
TTYT HUYỆN THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTYT-KD
V/v yêu cầu báo giá Gói thầu
mua sắm vật tư y tế của Trung
tâm Y tế huyện Thanh Hóa

Thanh Hóa, ngày tháng 06 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ điểm d, Khoản 2, Điều 16 Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Trung Tâm Y tế Huyện Thanh Hóa có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: mua sắm vật tư y tế của Trung Tâm Y tế Huyện Thanh Hoá, với nội dung cụ thể như sau:

- Tên dự toán: **Mua sắm vật tư y tế của Trung Tâm Y tế Huyện Thanh Hóa tỉnh Long An.**
- Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
- Thời gian dự kiến thực hiện: Quý III-IV/Năm 2025.
- Thời hạn thanh toán: trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận hàng và đầy đủ hoá đơn, chứng từ hợp lệ.
- Địa điểm thực hiện: Trung Tâm Y tế Huyện Thanh Hóa Khu phố 3, Thị Trấn Thanh Hóa, Huyện Thanh Hóa, Tỉnh, Long An..
- Hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 1 **tháng 7 năm 2025**.
- Yêu cầu về giá chào: giá chào bao gồm các loại thuế, lệ phí theo Luật định, chi phí vận chuyển, chi phí giao hàng và các loại chi phí khác (nếu có).
- Thời gian tiếp nhận báo giá: từ 08 giờ 00 phút, ngày 1 tháng 7 năm 2025 đến 17 giờ 00 phút **ngày 12 tháng 7 năm 2025** (các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).
- Cách tiếp nhận báo giá: Bằng văn bản và file mềm.

+ Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung Tâm Y tế Huyện Thanh Hóa Khu phố 3, Thị Trấn Thanh Hóa, Huyện Thanh Hóa, Tỉnh, Long An. Bà. Lê Thị Hồng Ngân; Thư ký Tổ chuyên gia; ĐT: 0933005448

+ Nhận qua email: ttyttthoa@longan.gov.vn: dstailongan@gmail.com

+ Số điện thoại liên lạc: 0272.3854.499

10. Yêu cầu khác

+ Bảng chào giá được ký bởi đại diện hợp pháp của Công ty.

+ Có ngày bắt đầu và hiệu lực rõ ràng (tối thiểu 90 ngày).

Bảng chào giá của Quý công ty sẽ là căn cứ cho bệnh viện thực hiện các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu, rất mong nhận được sự quan tâm và tham gia từ các Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên:
- Lưu: VT, KD.

Q.GIÁM ĐỐC

Trần Văn Ngụị

PHỤ LỤC TÍNH NĂNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN
(Đính kèm thư mời : /TB-TTYT ngày 1 tháng 7 năm 2025)

STT	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền VAT
	Gói số 1: vật tư y tế tiêu hao					
1	Bông (gòn), bông tẩm dung dịch các loại, các cỡ	Thành phần: 100% bông xơ tự nhiên, có màu vàng ngà, không thấm nước	10	Kg		
2	Bông (gòn), bông tẩm dung dịch các loại, các cỡ	Bông là những sợi mảnh, mềm và trắng, không mùi, không vị và không có lẫn các mảnh lá hoặc vỏ và đã loại bỏ chất béo. Dùng để hút dịch, thấm máu và rửa vết thương, chèn lót bảo vệ vết thương	200	Kg		
3	Bông (gòn), bông tẩm dung dịch các loại, các cỡ	Tên gọi khác: Bông viên, Nguyên liệu: sợi bông cotton 100%, hút nước , Quy cách: 3cm x 3cm Khối lượng: 500gram/góiLoại: không tiết trùng	50	GÓI		
4	Dung dịch rửa tay sát khuẩn dùng trong khám bệnh, thực hiện phẫu thuật, thủ thuật, xét nghiệm các loại	Dung dịch rửa tay sát khuẩn chứa dung dịch Chlorhexidine Gluconate IP 2,5% v/v tương đương với chlorhexidine Gluconate 0,5% w/v; Ethanol 70%. pH 5.5. Chất dưỡng ẩm, không gây khô da, không gây kích ứng da, có mùi dễ chịu. Sử dụng 3ml với 2 lần ấn vôi, khô trong 30 giây Các chứng nhận: CE, FDA, GLP, GMP, ISO13485, ISO9001, FSC	100	Chai		
5	Dung dịch rửa tay sát khuẩn dùng trong khám bệnh, thực hiện phẫu thuật, thủ thuật, xét nghiệm các loại	Dung dịch rửa tay sát khuẩn nhanh dùng trong khám bệnh, miễn dịch khi tiếp xúc với da, khô trong vòng 20 giây và không cần rửa lại với nước, pH 7.1. Thành phần: 45 % v/v ISO Propyl Alcohol (2-Propanol) IP 30 % v/v N-Propanol BP 0.2 % Macetronium Ethyl Sulphate. Các chứng nhận: CE, FDA, GLP, GMP, ISO13485, ISO9001, FSC	100	Chai		
6	Dung dịch rửa tay sát khuẩn dùng trong khám bệnh, thực hiện phẫu thuật, thủ thuật, xét nghiệm các loại	Dung dịch rửa tay diệt khuẩn. Thành phần: 20% v / v chlorhexidine gluconate IP dung dịch tương đương với 4% w/v chlorhexidine gluconate, Hương liệu, Các chất hoạt động bề mặt không ion. pH trung tính thân thiện với da. Các chứng nhận: CE, FDA, GLP, GMP, ISO13485, ISO9001, FSC	100	Chai		
7	Dung dịch sát khuẩn, khử trùng dụng cụ các loại	Dung dịch khử khuẩn dụng cụ: tương thích với nhiều loại dụng cụ và vật liệu, diệt được hầu hết các loại vi khuẩn, vi rút. Thành phần: * 2.0 w/v Glutaraldehyde IP * Chất ứng chế ăn mòn Thời gian tác động: * Khử trùng với tốc độ cao 20 phút Có thể tái sử dụng dung dịch RADIX G3 trong tối đa 28 ngày pH khi có chất hoạt hóa 7.2; pH khi không có	30	Lít		

		chất hoạt hóa 6.1 Các chứng nhận: CE, FDA, GLP, GMP, ISO13485, ISO9001, FSC				
8	Dung dịch sát khuẩn, khử trùng dụng cụ các loại	Dung dịch sát khuẩn, khử trùng dụng cụ. Chứa 0,55% w / w ortho-phthalaldehyd. Chất lỏng màu xanh nhạt, mùi đặc trưng, độ pH 7.0- 8.0 Cơ sở nước với chất đệm Chất chelate & chất ức chế ăn mòn Có thể được lưu trữ trong 75 ngày , tái sử dụng lại trong 14 ngày. Lưu trữ ở nhiệt độ 15°C -30°C Không gây ăn mòn dụng cụ, tương thích với nhiều loại dụng cụ và vật liệu, diệt được hầu hết các loại vi khuẩn, vi rút, nấm, bao gồm cả vi khuẩn Mycobacterium bovis, pseudomonas aeruginosa- Kèm Test thử\ Các chứng nhận: CE, FDA, GLP, GMP, ISO13485, ISO9001, FSC	50	Lít		
9	Dung dịch sát khuẩn, khử trùng dụng cụ các loại	Dung dịch khử khuẩn dụng cụ: tương thích với nhiều loại dụng cụ và vật liệu, diệt được hầu hết các loại vi khuẩn, vi rút Thành phần: * 2.45 w/v Glutaraldehyde IP * Chất ứng chế ăn mòn Thời gian tác động: * Khử trùng với tốc độ cao 20 phút Có thể tái sử dụng dung dịch RADIX G7 trong tối đa 14 ngày pH khi có chất hoạt hóa 7.9; pH khi không có chất hoạt hóa 5.8 Các chứng nhận: CE, FDA, GLP, GMP, ISO13485, ISO9001, FSC	30	chai		
10	Dung dịch sát khuẩn, khử trùng dụng cụ các loại	Dung dịch đa enzyme, sát khuẩn, khử trùng dụng cụ, loại bỏ các mảng bám trên dụng cụ phẫu thuật, dụng cụ nội soi Tương thích với tất cả thiết bị rửa và siêu âm tự động. Thành phần: * 12% v/v (Protease, Lipase, Amylase) + Chất hoạt độc bề mặt. pH 7.4 Sử dụng dụng cụ tối thiểu trong vòng 10 phút. Hoạt chất bắt đầu tác động trong 30 giây. Các chứng nhận: CE, FDA, GLP, GMP, ISO13485, ISO9001, FSC	30	Chai		
11	Băng bột bó, vải lót bó bột, tất lót bó bột các loại, các cỡ	Sản phẩm làm từ bông gạc cao cấp và thạch cao chất lượng cao, bao bì được tráng nhôm	250	Cuộn		
12	Băng bột bó, vải lót bó bột, tất lót bó bột các loại, các cỡ	Sản phẩm làm từ bông gạc cao cấp và thạch cao chất lượng cao, bao bì được tráng nhôm	350	Cuộn		
13	Băng bột bó, vải lót bó bột, tất lót	Sản phẩm làm từ bông gạc cao cấp và thạch cao chất lượng cao, bao bì được tráng nhôm	150	Cuộn		

	bó bột các loại, các cỡ					
14	Băng chun, băng đàn hồi các loại, các cỡ	Nguyên liệu: sợi Polyester và sợi cao su, Quy cách: 0,1m x 3,5m	2000	Cuộn		
15	Băng chun, băng đàn hồi các loại, các cỡ	Nguyên liệu: sợi Polyester và sợi cao su , Quy cách: 0,075m x 3m	2000	Cuộn		
16	Băng cố định khớp trong điều trị chấn thương chỉnh hình các loại, các cỡ	Băng thun có keo cố định khớp 10cm x 4.5m (Băng cuộn co giãn)	100	Cuộn		
17	Băng cuộn, băng cá nhân các loại, các cỡ	Nguyên liệu: sợi cotton 100%, hút nước , Quy cách: 0,09m x 2,5m	5000	Cuộn		
18	Băng cuộn, băng cá nhân các loại, các cỡ	Băng cá nhân vải có độ dính cao 2cm x 6cm	30000	Miếng		
19	Băng vô trùng các loại, các cỡ	Băng keo có gạc vô trùng 53 x 70mm	100	Miếng		
20	Băng dính các loại, các cỡ	Trọng lượng của Keo (g/m ²): 60 - 80 Trọng lượng của Vải (g/m ²): min. 60 Độ dính (gf/cm): min. 200 Tỉ lệ keo (%): min. 10 Lực xé (kgf/cm): min. 3 TCCL: ISO, CE	4500	Cuộn		
21	Gạc các loại, các cỡ	Nguyên liệu: sợi cotton 100%, hút nước Quy cách: 7,5cm x 7,5cm x 6 lớp, , Đóng gói bao chỉ thị màu: 5 miếng/ gói; Loại gạc: 7x8 sợi/cm ² ; Loại: tiệt trùng (bằng khí EO)	6000	Miếng		
22	Gạc các loại, các cỡ	Nguyên liệu: sợi cotton 100%, hút nước , Quy cách: 10cm x 10cm x 8 lớp, Loại: tiệt trùng (bằng khí EO),	2500	Miếng		
23	Gạc các loại, các cỡ	Nguyên liệu: vải không dệt Polyester và Rayon hoặc Polyester và Viscose, thấm nước, độ dày của vải: 40 gram/m ² ; gạc được gấp thành miếng, quy cách: 2cm x 30cm, dày 6 lớp. Loại: tiệt trùng (bằng khí EO), đóng gói: 5 miếng/gói	4000	Miếng		
24	Gạc y tế khổ vải 0,8m	Nguyên liệu: sợi cotton 100%, hút nước , Khổ: 0,8 mét, Quy cách: 250 mét/ gói	9000	Mét		
25	Gạc gắn với băng dính vô khuẩn dùng để băng các vết thương, vết mổ, vết khâu các loại, các cỡ	Băng keo có gạc vô trùng 250 x 90mm	50	miếng		
26	Gạc lưới Lipido-colloid 10cm x 12cm	Kích thước 10cm x 12cm	100	Miếng		
27	Bơm sử dụng để bơm thức ăn cho người bệnh các loại, các cỡ	Dung tích 50ml, đầu lớn. Thân ống và pittong là nhựa , miếng đệm là cao su đặc xi lanh to lắp vừa dây cho ăn. Vô trùng, không chất gây sốt. Đóng gói riêng từng cái.	250	Cái		
28	Bơm tiêm dùng cho máy tiêm điện tự động các loại, các cỡ	Cỡ bơm: 50ml Đầu trượt, lệch tâm/ đầu xoắn Tương thích máy bơm tiêm điện Tiêu chuẩn kỹ thuật: ISO, EC	150	Cái		
29	Bơm tiêm insulin các loại, các cỡ	Các ống tiêm insulin vô trùng để sử dụng một lần được áp dụng để tiêm insulin vào cơ thể	7000	Cái		

		người; dung tích 1ml x 30G, 100UI				
30	Bơm tiêm 1 ml	Dùng để tiêm	5000	Cái		
31	Bơm tiêm 3ml	Dùng để tiêm	10000	Cái		
32	Bơm tiêm nhựa liền kim 5ml, cỡ kim 23G; 25G;Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng	Dùng để tiêm	55000	Cái		
33	Bơm tiêm 10ml	Dùng để tiêm	28000	Cái		
34	Bơm tiêm liền kim 20ml	Dùng để tiêm	1500	Cái		
35	Bơm tiêm 50ml đầu to, nhỏ	Dùng để tiêm	500	Cái		
36	Kim chích máu các loại, các cỡ	làm bằng thép không gỉ,tiệt trùng	1500	Cái		
37	Kim lấy thuốc số 18 1/2	Dùng để lấy thuốc	20000	Cái		
38	Kim luồn mạch máu các loại, các cỡ	Đường kính lớn cho tốc độ dòng chảy tang và giảm sản vò lại. Kim có lớp Siliconized cho sự thâm nhập mô dễ dàng. Buồng thông trong suốt dễ dàng nhìn thấy dòng máu. Dùng một lần, vô trùng và không gây sốt.	2600	Cái		
39	Kim luồn mạch máu các loại, các cỡ	Đường kính lớn cho tốc độ dòng chảy tang và giảm sản vò lại. Kim có lớp Siliconized cho sự thâm nhập mô dễ dàng. Buồng thông trong suốt dễ dàng nhìn thấy dòng máu. Dùng một lần, vô trùng và không gây sốt.	5200	Cái		
40	Kim gây tê, gây mê các loại, các cỡ	Cỡ kim: 27G Chiều dài kim: 21mm Tiêu chuẩn kỹ thuật: ISO, EC	1000	Cây		
41	Kim gây tê, gây mê các loại, các cỡ	Đầu kim Quicke được cắt bằng công nghệ cao giúp đầu kim suôn dễ đâm vào biểu mô. Được làm từ thép không rỉ, kim và thân kim kết nối chắc, thành kim mỏng góc vát mũi kim tránh tổn thương biểu mô. Tiệt trùng từng cây bằng EO.	30	Cây		
42	Kim châm cứu các loại, các cỡ	Kim đã được khử trùng; đóng vỉ Đảm bảo dẫn điện tốt, mũi kim đảm bảo độ sắc, độc kim mạ bạc hoặc đồng. Kích thước: 0.3 x13mm	100.000	Cây		

43	Dây chuyền dịch 20 giọt có kèm kim 21G,dài 150cm	Dây dẫn dài $\geq 1500\text{mm}$, được làm từ nhựa nguyên sinh PVC, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gãy gập khi bảo quản và sử dụng. Bộ phận điều chỉnh dòng chảy làm từ nhựa nguyên sinh ABS đạt tiêu chuẩn, gồm máng có thiết kế thêm kẹp khe giữ dây và con lăn di chuyển dễ dàng. Bộ phận đầu nối có bầu cao su tiếp thuốc hoặc chạc chữ Y. Kim xuyên nút chai làm từ nhựa ABS nguyên sinh đạt tiêu chuẩn, sắc, nhọn. Van thoát khí (van lọc khí) có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn. Buồng nhỏ giọt có màng lọc dịch, thể tích $\geq 8.5\text{ml}$. Kim các cỡ. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	10.000	Sợi		
44	Khóa đi kèm dây dẫn, đi kèm hoặc không đi kèm dây truyền được dùng trong truyền dịch, truyền máu, truyền khí các loại, các cỡ	vô khuẩn và không có tính Pyrogenic, khóa + dây	50	Gói /cái		
45	Găng tay sử dụng trong thăm khám các loại, các cỡ	Chiều dài: 240mm min hàm lượng bột: 10mg/dm ² Hàm lượng protein: 200µg/dm ² Sức kéo: Trước lão hóa: 6N min Sau lão hóa: 6N min	100.000	Đôi		
46	Găng tay sử dụng trong thăm khám các loại, các cỡ	Chất liệu chính: Cao su tự nhiên Loại : Găng tay không bột, đã tiệt trùng Thiết kế đặc biệt với độ bám trên bề mặt nhằm tăng độ chính xác khi sử dụng, phủ lớp Polymer trên bề mặt, viền cổ tay, khử trùng bằng chlorination. Sản xuất theo tiêu chuẩn CE; ISO	1.000	Đôi		
47	Găng tay vô trùng dùng trong thủ thuật, phẫu thuật các loại, các cỡ	Chất liệu: cao su tự nhiên, có bột; Đặc tính: tay riêng biệt, bề mặt mịn, cổ tay dính cườm, màu xám tro, tiệt trùng bằng tia gamma; Các cỡ: 6; 6,5; 7; 7,5; 8. Quy cách: 50 đôi/hộp; 4 hộp/thùng.	2.000	Đôi		
48	Ống, dây cho ăn các loại, các cỡ	Làm bằng PVC, trong suốt, không có DEHP, khử trùng bằng khí GaS	300	Sợi		
49	Túi nước tiểu	• Công dụng: Sử dụng hệ thống thoát nước tiểu khép kín. Thích hợp cho việc sử dụng dài hạn và ngắn hạn. • Dung lượng: 2000ml. • Túi có van xả phía dưới, miệng ống 90cm, van không chảy ngược và có van kéo đẩy. • Tiệt trùng: EO.	300	Cái		
50	Lọ nước tiểu 50ml	Lọ nhựa PS trong suốt, dung tích 50ml, nắp nhựa màu đỏ, có nhãn. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.	2.000	Cái		
51	Airway số (0, 1, 2, 3, 4)	• Công dụng: duy trì đường thở không bị cản trở trong quá trình gây mê.	150	Cái		

		- Được làm từ Polyethylene không độc hại. - Size có sẵn: Size 0 - 60mm - đen # 50 cái/hộp. Size 1 - 70mm - trắng # 50 cái/hộp. Size 2 - 80mm - xanh lá # 50 cái/hộp. Size 3 - 90mm - vàng # 50 cái/hộp. Size 4 - 100mm - đỏ # 50 cái/hộp.				
52	Ống nội khí quản sử dụng một lần các loại, các cỡ (bao gồm ống nội khí quản canlene)	Được làm từ PVC không độc hại, trong suốt, mềm và mịn, loại có bóng chèn. Bóng chèn khí quản thể tích lớn. Chỉ có một lỗ vát cuối ống. Có dải cân quang dọc theo thân ống. Chiều dài đầu nối: 15mm	250	Bộ		
53	Thông (sonde) các loại, các cỡ	- Công dụng: Dùng để thông tiểu cho bệnh nhân. - Được sản xuất từ cao su thiên nhiên và được tráng qua silicon. - Được đóng gói trong từng túi riêng lẻ. - Size: 8,10,24,26,28,30.	150	Sợi		
54	Thông (sonde) các loại, các cỡ	- Công dụng: Dùng để thông tiểu cho bệnh nhân. - Được sản xuất từ cao su thiên nhiên và được tráng qua silicon. - Được đóng gói trong từng túi riêng lẻ. - Size: 12, 14, 16, 18, 20, 22.	300	Sợi		
55	Thông Nelaton Catheter 1 nhánh số 8 - 14	- Được thiết kế để đặt ống thông bàng quang ngắn hạn ở niệu đạo nam giới. - Được sản xuất từ chất đàn hồi silicon 100% tự nhiên không độc hại, không gây dị ứng. - Đầu khép kín có hai mắt bên. - Màu sắc: màu vàng kem. - Thân ống mềm mại trong suốt. - Được tiệt trùng và đóng gói riêng lẻ từng túi. - Size: 8, 10, 12, 14, 16 & 18	100	Sợi		
56	Thông (sonde) các loại, các cỡ	- Chất liệu: PVC, không độc hại, không gây kích ứng. - Thân ống mềm mại, trong suốt. - Hầu hết các ống này đều có dải cân quang nằm dọc thân ống để dễ dàng xác định khi chụp X quang. - Tiệt trùng bằng khí OE. - Kích thước: Số 14, 16, 18, 20, 22, 24, 26, 28, 30	150	Cái		
57	Bộ rửa dạ dày sử dụng một lần các loại, các cỡ	- Công dụng: hỗ trợ trong việc súc, rửa dạ dày bằng một hệ thống khép kín. - Làm từ mũ cao su tự nhiên. - Size: 22mm và 28mm. - Được đóng gói riêng lẻ trong từng túi.	150	Bộ		
58	Ống, dây hút đờm, dịch, khí, mỡ các loại, các cỡ	Làm từ nhựa PVC mềm không độc hại, không gây kích ứng Đầu ống có 2 lỗ vát Loại đầu nối: Đầu nối có khóa kiểm soát dạng chữ T bằng ngón tay Loại không cân quang Có nối dài 4,5cm Chiều dài ống tiêu chuẩn: 50 cm	350	Cái/bộ		

59	Dây oxy hai nhánh người lớn, trẻ em, sơ sinh	Làm bằng PVC chuẩn y tế. Có sẵn đầu tiêu chuẩn, đầu lọc, đầu mềm. Tốc độ dòng chảy cho ống thông hơi là khoảng 0,5 đến 4 lít mỗi phút (LPM). Bề mặt mềm và mịn không có cạnh sắc và vật thể. Được sử dụng cho những bệnh nhân chỉ cần oxy bổ sung lưu lượng thấp. Chiều dài ống 2m. Các size L S, XS	3.000	Sợi		
60	Chỉ khâu không tiêu các loại, các cỡ	Chỉ không tan tự nhiên Caresilk (Silk) số 2/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm	700	Tép		
61	Chỉ khâu không tiêu các loại, các cỡ	Chỉ không tan tự nhiên Caresilk (Silk) số 3/0, dài 75 cm,, kim tam giác 3/8c, dài 26 mm	1.000	Tép		
62	Chỉ khâu không tiêu các loại, các cỡ	Chỉ không tan tổng hợp Carelon (Nylon) số 2/0, dài 75 cm,, kim tam giác 3/8c, dài 26 mm	1.000	Tép		
63	Chỉ khâu không tiêu, polyamid 6, đơn sợi, kim tam giác	Chỉ không tan tổng hợp Carelon (Nylon) số 3/0b, dài 75 cm,, kim tam giác 3/8c, dài 24 mm	1.500	Tép		
64	Chỉ khâu không tiêu các loại, các cỡ	Chỉ không tan tổng hợp Carelon (Nylon) số 4/0, dài 75 cm,, kim tam giác 3/8c, dài 19 mm	1.000	Tép		
65	Chỉ khâu không tiêu các loại, các cỡ	Chỉ không tan tổng hợp Trustilene (Polypropylene) số 0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 30 mm	100	Tép		
66	Chỉ khâu không tiêu các loại, các cỡ	Chỉ không tan tổng hợp Trustilene (Polypropylene) số 2/0, dài 90 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm	200	Tép		
67	Chỉ khâu tiêu chậm các loại, các cỡ	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Caresorb (Polyglactin 910) số 1, dài 90 cm, kim tròn 1/2c, dài 40 mm	600	Tép		
68	Chỉ khâu tiêu chậm các loại, các cỡ	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Caresorb (Polyglactin 910) số 2/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm	600	Tép		
69	Chỉ khâu tiêu chậm, đơn sợi, kim tròn dài, 2/0	Chỉ tan chậm tự nhiên Trustigut (C) (Chromic Catgut) số 2/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm	800	Tép		
70	Chỉ tiêu sinh học, 3/0, dài 75cm, kim tròn 26mm, 1/2C, loại Trustigut hoặc tương đương. Tiêu chuẩn VN	Chỉ tan chậm tự nhiên Trustigut (C) (Chromic Catgut) số 3/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm	500	Tép		
71	Lưỡi dao mổ số 10,11, 12,15 ,20	- Chất liệu được làm từ thép carbon với công nghệ sản xuất hiện đại của Đức. - Lưỡi dao cực kỳ sắc bén với nhiều đầu mũi khác nhau. - Lưỡi dao đã được tiệt trùng. - Gồm các size: 10, 11, 12, 15, 20, 21, 22, 23.	2.500	Cái		
72	Đinh, nẹp, ghim, kim, khóa, ốc, vít, lồng dùng trong phẫu thuật các loại, các cỡ	Chức năng: Cố định đốt sống cổ. Chất liệu mút mềm, khóa Velcro, hệ thống dán xé ngoại nhập	20	Cái		

73	Đinh, nẹp, ghim, kim, khóa, ốc, vít, lồng dùng trong phẫu thuật các loại, các cỡ	Cố định, ổn định khớp vai. Vải cotton, vải không dệt, vải có lỗ thoáng khí. Khóa Velcro.	40	Cái		
74	Đai xương đòn, bằng vải bo+ mút	Chất liệu vải cotton, mút xốp, khóa Velcro các số	150	Cái		
75	Đinh, nẹp, ghim, kim, khóa, ốc, vít, lồng dùng trong phẫu thuật các loại, các cỡ	Chất liệu vải cotton, vải có lỗ thoáng khí, vải tricot. Khóa velcro, nẹp hợp kim nhôm, hệ thống dán xé ngoại nhập, chiều cao của nẹp từ 30 - 35cm	80	Cái		
76	Đinh, nẹp, ghim, kim, khóa, ốc, vít, lồng dùng trong phẫu thuật các loại, các cỡ	Chất liệu vải dệt kim, vải có lỗ thoáng khí, vải cao lông. Băng nhám dính (khóa Velcro), nẹp hợp kim nhôm, dài 18-25cm	50	Cái		
77	Đinh, nẹp, ghim, kim, khóa, ốc, vít, lồng dùng trong phẫu thuật các loại, các cỡ	Chất liệu vải dệt kim, vải có lỗ thoáng khí, vải cao lông. Băng nhám dính (khóa Velcro), nẹp hợp kim nhôm, dài 10-15cm	50	Cái		
78	Đinh, nẹp, ghim, kim, khóa, ốc, vít, lồng dùng trong phẫu thuật các loại, các cỡ	Chất liệu vải cotton, vải có lỗ thoáng khí, vải tricot. Khóa velcro, nẹp hợp kim nhôm, hệ thống dán xé ngoại nhập, chiều cao của nẹp từ 65cm-75cm	50	Cái		
79	Nẹp ngón tay	Chất liệu bằng nhôm có dán mút mềm, chức năng: giữ cố định các đốt ngón tay	100	Cái		
80	Đai treo tay	Dùng sau chấn thương, gãy xương ở cẳng tay, khớp vai, cánh tay hoặc khuỷu tay đã được xử lý bó bột hoặc không. Được làm từ vải lưới mềm, băng dính, mút mềm.	40	Cái		
81	Đinh, nẹp, ghim, kim, khóa, ốc, vít, lồng dùng trong phẫu thuật các loại, các cỡ	Chất liệu vải mút dệt kim ngoại nhập, vải lưới thể thao cao cấp, thanh định vị bằng nhôm lớn, có thể uốn cong theo chiều cong sinh lý của cẳng chân, hệ thống dán xé ngoại nhập	50	Cái		
82	Đinh, nẹp, ghim, kim, khóa, ốc, vít, lồng dùng trong phẫu thuật các loại, các cỡ	Gãy xương bàn tay hoặc đốt ngón tay. Có hai loại trái và phải. Vải dệt kim, vải có lỗ thoáng khí, vải cao lông. Băng nhám dính (khóa Velcro), nẹp hợp kim nhôm.	100	Cái		
83	Băng keo chỉ thị nhiệt độ hấp ướt các cỡ	Băng chỉ thị nhiệt 3M™ Comply™ 1322 dùng trong tiết khuẩn hơi nước với mục đích cố định gói dụng cụ chắc chắn và phân biệt gói dụng cụ đã qua tiết khuẩn hay chưa* Mục chỉ thị hóa học, được in theo kiểu sọc chéo, không chứa chì nghĩa là không tạo chất thải nguy hại ra môi trường * Lớp keo không chứa cao su, dính chắc phù hợp với nhiều loại vải bọc, giấy gói, bao plastic,...* Lớp nền là loại giấy crepe màu be có thể co giãn giúp giảm thiểu tình trạng băng dính bị “bung ra” trong quá trình tiết trùng, có thể viết được lên trên hoặc dán nhãn bằng nhãn in sẵn* Các vạch chỉ thị hóa học sẽ hiển thị sự thay đổi màu sắc trực quan từ trắng nhạt / rám nắng sang nâu sẫm / đen khi tiếp xúc với quy trình tiết trùng bằng hơi nước* Băng chỉ thị nhiệt 3M™ Comply™ 1322 là chỉ thị hóa học tiếp xúc loại 1 theo phân loại của ISO 11140-1:2014.* Sau khi sử dụng, chỉ thị sẽ không thay đổi màu trong vòng 6 tháng khi được bảo quản đúng điều kiện khuyến nghị trong hướng dẫn sử dụngTiêu	30	Cuộn		

		chuẩn: ISO, CE, CFS,...(hoặc tương đương)				
84	Đầu côn các loại, các cỡ	• Chứng nhận IVD: tất cả các đầu col được đăng ký để sử dụng cho việc chuẩn đoán trong phòng thí nghiệm & thực hiện theo tiêu chuẩn 98/79/CE. • Chất liệu: Nhựa PP. Kích thước: 0-200ul	10.000	Cái		
85	Đầu côn các loại, các cỡ	• Chứng nhận IVD: tất cả các đầu col được đăng ký để sử dụng cho việc chuẩn đoán trong phòng thí nghiệm & thực hiện theo tiêu chuẩn 98/79/CE. • Chất liệu: Nhựa PP. Kích thước: 0-1000ul	10.000	Cái		
86	Đè lưỡi (gỗ, inox, sắt) các loại, các cỡ	Sản phẩm dùng để khám miệng, lưỡi, họng, đã tiệt trùng và chỉ dùng một lần, đảm bảo an toàn cho bệnh nhân trước sự lây nhiễm của các bệnh nguy hiểm qua đường miệng. Kích thước: 150 x 20 x 2mm.	12.000	Cái		
87	Miếng dán điện cực, điện cực dán, đệm điện cực các loại, các cỡ	• Bề mặt kết dính rất chặt chẽ, độ bám dính thích hợp cho da, ngay cả khi da dính tạp chất. • Tính dẫn truyền cao. • Với sự giúp đỡ của các bề mặt tiếp xúc rộng giữa gel và da, đường truyền dẫn điện không bị ảnh hưởng bởi các tác động bên ngoài.	600	Miếng		
88	Kim, khóa, kẹp (clip, clamp) các loại, các cỡ	• Công dụng: dùng để kẹp dây rốn trẻ sơ sinh. • Chất liệu: ABS, PE, PP. • Màu sắc: Trắng, màu tự chọn. • Kích thước: 5cm. • Tiệt trùng, không chứa DEHP	300	Cái		
89	Mặt nạ (mask) các loại, các cỡ	Mask làm từ nhựa PVC y tế. Có túi chứa khí, có thông hơi an toàn, mask có dây đeo đàn hồi, kẹp mũi có thể điều chỉnh. Mask oxy có túi không thở lại cung cấp nồng độ oxy cao với ống nối 2 m. Các size: S / M / L / XL	1.000	Cái		
90	Mask khí dung người lớn	Được làm bằng nhựa PVC, điều chỉnh mũi được, dây đeo đàn hồi, ống nối 2m, đóng trong gói PE, Size available: S, M, L, L+, XL	1.500	Cái		
91	Mặt nạ (mask) các loại, các cỡ	Mask làm từ nhựa PVC y tế Có kẹp mũi điều chỉnh, dây đeo đàn hồi Ống nối 2m	200	Cái		
92	Giấy in dùng cho máy siêu âm đen trắng Sony	Dùng để in hình ảnh siêu âm	60	Cuộn		
93	Gel siêu âm	Dạng gel bôi ngoài da, dùng hỗ trợ trong quá trình siêu âm	10	Bình		
94	Sodium dichloro isocyanurate 2.5g (Viên sủi bột 5g để pha dd khử khuẩn)	Viên nén khử khuẩn GERMISEP® – dạng viên sủi – hòa tan nhanh trong nước tạo dung dịch acid hypochlorous (HOCl) cho tác dụng diệt khuẩn tối ưu nhất. Khả năng tạo hypochlorous acid không phân ly có tác dụng diệt các mầm bệnh dựa trên cơ chế chlorine hóa màng protein và hệ thống enzyme của vi sinh vật	2.000	viên		

95	Dây garo tay - (Dây thắt mạch)	Kết hợp sợi poly, sợi cao su lưu hóa, và sợi cotton theo tỉ lệ 2:1:2	300	Sợi		
96	Giấy ghi kết quả đo điện tim Size: 63mm x 30m	- Được ứng dụng nhiều trong các bệnh viện và phòng khám y tế. - Là một thương hiệu đáng tin cậy với sự hiện diện trên toàn cầu. - Khả năng in ấn chất lượng cao, dính mực tốt, đảm bảo bản in sinh động và sắc nét. - Chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 13485.	50	Cuộn		
97	Giấy ghi kết quả đo điện tim Size: 63mm x 30m	Giấy điện tim 1 cần (sọc cam) 50mm x 30m	50	Cuộn		
98	Giấy đo điện tim 3 cần (80mm*20m)	Giấy điện tim Innomed G-80,BTS-310, New Tech 3105B, Edan SE-3, Suzuken Cardico 306 (sọc đỏ) 80mm x 20m	150	Cuộn		
99	Giấy ECG 110x140x200 tờ (điện tim 6 cần)	Giấy điện tim sọc đỏ Kích thước 110mm x 140mm x 200sheet	200	Xấp		
100	Huyết Áp cơ ALP K2 (có ống nghe tim phổi ALP K2)	Máy đo huyết áp cơ ALP K2 Khoảng đo : 20 ~ 300mmHg với điểm giá trị bắt đầu từ 0 Độ chính xác: +-3mmHg trọng lượng : 430g Ống nghe tim phổi ALP K2 bao gồm chuông nghe và màng nghe Ống chữ Y nhựa P.V.C trọng Lượng : 130g	20	Bộ		
101	Khẩu trang 3 lớp	Khẩu trang y tế, 3 lớp, kháng khuẩn	200.000	Cái		
102	Khẩu trang N95	Khẩu trang được thiết kế ôm khít phần mũi, miệng và cằm. Có dây đeo tai, nẹp mũi. Đặc biệt có 2 lớp giấy lọc kháng khuẩn, kháng bụi mịn. Kháng được khí dung dạng nước và dạng dầu. Lọc bụi mịn, lọc các hạt sương dạng dầu và nước Ngăn ngừa bụi, vi khuẩn, virus, xâm nhập đường hô hấp Phòng chống dịch bệnh nguy hiểm lây qua đường khô hấp	3.000	Cái		
103	Bộ điều kinh karman hoặc tương đương	Được tiệt trùng, đóng gói riêng biệt các ống được phân biệt kích cỡ qua màu sắc của chuỗi Trên ống có các dấu chấm đánh dấu độ sâu kích thước từ cung từ 6 đến 11cm Ống cỡ 4mm đến 8mm: đầu ống có 2 lỗ hút Ống cỡ 9mm, 10mm và 12mm : đầu ống có 1 lỗ hút lớn Ống hút được làm bằng nhựa không latex Hạn sử dụng: 5 năm kể từ ngày sản xuất	20	Cái		
104	Test hóa học đa thông số hấp ướt	Chỉ thị sinh học 1262 (nắp màu nâu) được thiết kế để kiểm tra chất lượng và kiểm soát quá trình tiệt khuẩn hơi nước kiểu trọng lực ở nhiệt độ 121°C và hút chân không ở 132 ° C * Dễ sử dụng, dễ đọc kết quả* Thành phần bao gồm: Một	150	Hộp		

		dải bào tử <i>Geobacillus stearothermophilus</i> Ổng thủy tinh kín với môi trường sinh trưởng Bộ lọc hoạt động như một rào cản Vạch chỉ thị tiếp xúc trên nhãn sẽ chuyển từ màu hồng sang màu nâu sau tiết khuẩn. * Sau khi tiết khuẩn, lọ được nghiền nhỏ để ghép môi trường tăng trưởng với dải bào tử đã xử lý.* BI được ủ trong vòng 48 giờ với nhiệt độ ủ: $56^{\circ}\text{C} \pm 2^{\circ}\text{C}$ để đọc thay đổi trực quan. Có thể sử dụng với nồi ủ 3M™ Attest™ Biological Indicator Incubator 116* Sự thay đổi màu sắc thành màu vàng cho thấy bào tử còn sống sót và kết quả dương tính, có nghĩa quá trình tiết khuẩn không thành công.* Kết quả trực quan chỉ báo cuối cùng là âm tính khi dịch giữ nguyên màu tímTiêu chuẩn: ISO, CE, CFS,...(hoặc tương đương)				
105	Nón y tế tiết trùng -	Sản xuất từ vải không dệt, vành nón được may với 2 đường chỉ song song, xếp dạng nén.	2.000	cái		
106	Chỉ thị nhiệt độ cao	* Comply™ Bowie-Dick Test dạng tờ giấy rời có kích thước lớn được in bằng mực chỉ thị hóa học nhạy cảm với hơi nước, không chứa chì * Giúp xác định chất lượng lò hấp có đạt hay không: Khả năng xuyên thấu của hơi nước vào gói đồ Kiểm tra hiệu quả loại bỏ không khí (hút chân không) của lò hấp Phát hiện rò rỉ trong hệ thống * Tờ test được sử dụng trong gói khăn tiêu chuẩn như được mô tả trong AAMI ST79. * Màu sắc hiển thị rõ ràng, dễ phân biệt, dễ đọc kết quả * Vạch chỉ thị màu vàng được in theo hình đường chéo sẽ chuyển sang màu nâu đen hoặc màu đen đồng nhất nếu đạt. Nếu vạch chỉ thị xuất hiện vùng có màu sáng ở giữa tờ test, hoặc có sự khác biệt màu sắc ở các cạnh của tờ test, đó là báo hiệu lò tiết khuẩn hơi nước không đạt (lỗi hút chân không hoặc rò rỉ không khí), cần ngưng sử dụng và báo sửa chữa * Có thể lưu trữ tài liệu	100	miếng		
107	Nhiệt kế thủy tinh	Đo nhiệt độ cơ thể	200	Cái		
108	Test Accu-check Active 2x50 test strips performan 2x250	Que: > 99% kết quả đo nằm trong vòng sai số $\pm 15\%$ với Pp chuẩn ở nồng độ $\geq 100\text{mg/dL}$ hoặc $5,55\text{ mmol/l}$. Khoảng đo: $10\text{-}600\text{mg/dL}$ hoặc $0,6\text{mmol/L}\text{-}33,3\text{mmol/L}$. Hematocrit: 20 - 70% (đo ngoài) Thiết bị lấy máu: Thiết bị lấy máu đã tích hợp kim Accu-Chek Safe-T-Pro Uno là sản phẩm chuyên biệt dành cho việc lấy máu trên bệnh nhân tại cơ sở y tế với các đặc tính kỹ thuật tối ưu, an toàn và hoàn toàn tránh lây nhiễm chéo cho nhân viên y tế và bệnh nhân như:-Phù hợp cho cả người lớn, trẻ em dưới 1 tuổi và trẻ sơ sinh-Thiết kế hình chữ T để dễ dàng cho việc thao tác của nhân viên y tế ngay cả khi đeo găng tay-Công nghệ Clixmotion độc quyền giúp chuyển động đâm kim rất nhanh (dưới 3/1000	1.500	Test		

		giây) và ổn định hơn.-Đầu kim bằng Thép không gỉ được được vát 3 mặt cắt và phủ Silicon giúp đâm qua da một cách nhẹ nhàng, đường kính kim nhỏ (0.36mm - 28G)-Độ đâm sâu được kiểm soát 1.5mm.-Chỉ sử dụng một lần, sau khi đâm kim thì đầu kim sẽ thụt vào vỏ bảo vệ thuận tiện và an toàn cho việc loại thải. Tránh lây nhiễm chéo cho người sử dụng.-Được tiệt trùng với bức xạ Gamma-Hạn sử dụng: 4 năm (thời hạn đảm bảo vô trùng của sản phẩm)-Đạt tiêu chuẩn ISO 13485-2016. FSC, EC Tuân thủ các Đạo Luật Phòng ngừa và An toàn đâm kim (Needlestick Safety and Prevention Act - Mỹ), TRBA 250 (Đức) hoặc NR 32 (Brazil) và các luật khác.				
109	Dung dịch Javen 8-10%	Có màu hơi xanh, có mùi đặc trưng	2.000	Lít		
110	Ống nhựa đựng huyết thanh có nắp 1.5ml	Ống nghiệm nhựa thể tích 1.5ml, có vạch thể tích trên thân ống, nắp bật.Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.	3.000	Tube		
111	Lam kính 7105	size: 25.4x76.2mm, độ mỏng 1-1,2mm, bề mặt nhám	20	Hộp		
112	Ống nghiệm EDTA K2 HTM 1ml nắp xanh dương, mous thấp	Ống nghiệm nhựa, kích thước 13 x 75mm, dung tích tối đa 6 ± 0.1 ml, nắp nhựa màu xanh dương. Hóa chất bên trong là EDTA K3 (Ethylenediaminetetraacetic Acid Tripotassium Salt Dihydrate) kháng đông cho 1ml máu. Quy cách: 100 ống/hộp, được đóng trên đế mous thấp. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.	8.000	Ống		
113	Ống nghiệm EDTA K2 HTM 2ml nắp xanh dương, mous thấp	Ống nghiệm nhựa, kích thước 13 x 75mm, dung tích tối đa 6 ± 0.1 ml, nắp nhựa màu xanh dương. Hóa chất bên trong là EDTA K3 (Ethylenediaminetetraacetic Acid Tripotassium Salt Dihydrate) kháng đông cho 2ml máu. Quy cách: 100 ống/hộp, được đóng trên đế mous thấp. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.	10.000	Ống		
114	Ống nghiệm Serum hạt to HTM nắp đỏ, mous thấp	Ống nghiệm nhựa, kích thước 13x75mm, dung tích tối đa 6 ± 0.1 ml, nắp nhựa màu đỏ. Hóa chất bên trong là hạt nhựa Polystyrene. Quy cách: 100 ống/hộp, được đóng trên hộp đế thấp. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.	15.000	Ống		
115	Ống nghiệm Citrat 3,8% HTM 2ml nắp xanh lá, mous thấp	Ống nghiệm nhựa, kích thước 13 x 75mm, dung tích tối đa 6 ± 0.1 ml, nắp cao su bọc nhựa màu xanh lá cây. Hóa chất bên trong là Trisodium Citrate Dihydrate 3.8% kháng đông cho 2ml máu. Quy cách: 100 ống/hộp được đóng trên hộp đế thấp. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.	1..000	Ống		
116	Ống xét nghiệm Chimie	Ống nghiệm nhựa kích thước 13 x 75mm, dung tích tối đa 6 ± 0.1 ml, nắp nhựa màu xám. Hóa chất bên trong là chất kháng đông Sodium Flouride và EDTA K2 cho 2ml máu. Quy cách: 100 ống/hộp, được đóng trên hộp đế thấp. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.	10.000	Ống		
117	Ống xét nghiệm Heparin	Ống nghiệm nhựa, kích thước 13 x 75mm, dung tích tối đa 6 ± 0.1 ml, nắp nắp cao su màu đen. Hóa chất bên trong là Heparin Lithium ở dạng khô kháng đông cho 2ml máu. Quy cách: 100 ống/hộp, được đóng trên hộp đế thấp. Đạt tiêu	2.000	Ống		

		chuẩn ISO 13485:2016.				
118	Ống nghiệm không nắp 10ml	Bịch 500 ống	6.000	Ống		
119	Túi, bao gói tiệt trùng các loại, các cỡ	Túi cuộn tiệt trùng loại đẹp 150mmx200m	10	Cuộn		
120	Túi, bao gói tiệt trùng các loại, các cỡ	Túi cuộn tiệt trùng loại đẹp 350mmx200m	10	Cuộn		
121	Đinh, nẹp, ghim, kim, khóa, ốc, vít, lông dùng trong phẫu thuật các loại, các cỡ	Sản phẩm đã được gia công mài mịn các bề mặt, Màu sắc và vân gỗ tự nhiên.	60	Bộ		
122	Test Accu-check Active 2x50 test strips	Que: 100% kết quả đo nằm trong vòng sai số ± 10 mg/dL và ± 15 mg/dL với Pp chuẩn ở nồng độ < 100mg/dL hoặc 5.55 mmol/l. Men thử FAD-GDH không bị ảnh hưởng bởi Oxy, đường Maltose. Đạt tiêu chuẩn ISO 15197:2013/EN ISO 15197:2015 và Hướng dẫn Châu Âu 98/79/EC về thi. Khoảng đo: 10-600mg/dL hoặc 0,6mmol/L-33,3mmol/L. Khoảng đo: 10-600mg/dL hoặc 0,6mmol/L-33,3mmol/L. Hematocrit: 10 - 65% Thiết bị lấy máu: Thiết bị lấy máu đã tích hợp kim Accu-Chek Safe-T-Pro Uno là sản phẩm chuyên biệt dành cho việc lấy máu trên bệnh nhân tại cơ sở y tế với các đặc tính kỹ thuật tối ưu, an toàn và hoàn toàn tránh lây nhiễm chéo cho nhân viên y tế và bệnh nhân như:-Phù hợp cho cả người lớn, trẻ em dưới 1 tuổi và trẻ sơ sinh-Thiết kế hình chữ T để dễ dàng cho việc thao tác của nhân viên y tế ngay cả khi đeo găng tay-Công nghệ Clixmotion độc quyền giúp chuyển động đâm kim rất nhanh (dưới 3/1000 giây) và ổn định hơn.-Đầu kim bằng Thép không gỉ được được vát 3 mặt cắt và phủ Silicon giúp đâm qua da một cách nhẹ nhàng, đường kính kim nhỏ (0.36mm - 28G)-Độ đâm sâu được kiểm soát 1.5mm.-Chỉ sử dụng một lần, sau khi đâm kim thì đầu kim sẽ thụt vào vỏ bảo vệ thuận tiện và an toàn cho việc loại thải. Tránh lây nhiễm chéo cho người sử dụng.-Được tiệt trùng với bức xạ Gamma-Hạn sử dụng: 4 năm (thời hạn đảm bảo vô trùng của sản phẩm)-Đạt tiêu chuẩn ISO 13485-2016. FSC, EC -Tuân thủ các Đạo Luật Phòng ngừa và An toàn đâm kim (Needlestick Safety and Prevention Act - Mỹ), TRBA 250 (Đức) hoặc NR 32 (Brazil) và các luật khác.	1.500	Test		
123	Núm điện cực tim	Điện cực ngực máy điện tim Tương thích với nhiều chuẩn cáp điện tim. Núm cao su chất lượng tốt, có thể dùng nhiều lần mà không bị nứt. Độ tiếp xúc cao, khi hút sẽ giữ cho cáp yên tĩnh, chống nhiễu tốt.	1.000	cái		

124	Giấy monitor sản khoa Toitu	giấy monitor sản khoa Toitu – loại giấy in nhiệt dùng để ghi nhịp tim thai và cơn gò tử cung Kích thước: thường là 152 mm × 150 mm, mỗi xấp khoảng 200 tờ Giấy dùng cho máy monitor sản khoa như Toitu MT-610, F6... để: -Ghi nhịp tim thai (FHR) và cử động thai (FM). -Theo dõi cơn gò tử cung (UC), hiển thị thông tin về tần suất và cường độ co bóp	50	Cuộn		
125	Ống Nghiệm 7-10 ml	Ống Nghiệm Nhựa PP 7-10ml HTM có độ pH trung tính, độ trơn láng cao, màu nắp trắng, kích thước 16 x 100 (mm)	5.000	Ống		
126	Nẹp cố định Lưng	Nẹp cứng, có thể chỉnh kích thước theo cơ thể, phù hợp dùng sau phẫu thuật hoặc trong giai đoạn phục hồi.	50	Cái		
127	Giấy ECG 110x140x200 tờ (điện tim 6 cần) Có ô vuông	Giấy điện tim sọc đỏ Kích thước 110mm x 140mm x 200sheet Dạng ô vuông (grid): thường là ô đỏ hoặc cam, giúp bác sĩ đọc chuẩn sóng dễ dàng	150	Xấp		
128	Dây nối bơm tiêm điện	Xuất xứ IPC Pharma (có thể nội địa). Dài tiêu chuẩn (~100–120 cm), dùng 1 lần, chất liệu PVC DEHP-free.	100	Sợi		
129	Dây truyền máy Braun	dây truyền/dây nối dùng cho máy Braun (B. Braun), bao gồm cả set truyền dịch và ống nối dài chuyên dụng cho bơm tiêm/máy Infusomat/Infusomat Space. Bộ 10 dây truyền dịch. Xuất xứ Đức–Việt Nam, nhựa PVC không DEHP, dùng theo trọng lực, có khóa giọt và van thông khí. Phù hợp dùng trong bệnh viện, phòng khám – dễ sử dụng, giá bình dân	50	Sợi		
130	Kim lấy thuốc G23-1/2	kim tiêm vô trùng 23G (G23), chiều dài khoảng ½–1 inch phù hợp để “lấy thuốc” (ví dụ: rút dịch từ lọ, dùng chung với kim luồn/glass vial)	20.000	Cây		

131	Dây cho ăn số 18 ống to	Dây cho ăn – feeding tube, kích cỡ 18 Fr, ống to, phù hợp cho dinh dưỡng qua đường tiêu hóa dài hạn hoặc cấp cứu. 18 Fr – tương đương 6 mm OD, dùng phổ biến cho dinh dưỡng bolus hoặc liên tục, ít tắc hơn, phù hợp cả thuốc dạng sệt hay thức ăn đặc. Dây kích cỡ lớn giúp truyền nhanh và giảm nguy cơ tắc nghẽn	50	Sợi		
Gói số 2 : Phim Xquang						
1	Phim khô Laser SD-Q kích cỡ 28*35cm (11*14inch)	- Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, ISO 9001 - Phim được thiết kế trên nền Polyethylene terephthalate (PET) - Thành phần chính: polyethylene terephthalate (PET) 85-95%, polymers 1-10%, organic silver 1-10%, gelatine 1-10%, additives 0.1-15%, silver halides 0.05-1% - Được dùng cho máy in kỹ thuật số Konica Drypro model 832, 873. - Có giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối chính thức của hãng sản xuất tại Việt Nam.	10.000	Tấm		
2	tấm nhận ảnh số (IP) và hộp đựng tấm nhận ảnh (Cassette) kích thước 14x17" (35x43cm)	- Kích thước: 14"x17" - Sử dụng cho hệ thống CR Regius Sigma 2 - Có giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối chính thức của hãng sản xuất tại Việt Nam.	2	Bộ		

Tổng cộng: (133 Khoảng)